

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
TP. Đ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/DS-ST

Ngày: 09-10-2019

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N
THÀNH PHỐ Đ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Công Hoan**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Bá Tiến**
Bà **Huỳnh Thị Nga**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Bích Hậu** - Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hòa** – Kiểm sát viên.

Ngày 09/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N Tp Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 25/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2019 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2019/QĐST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2019 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/QĐST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP

Trụ sở: phường L, quận Đ, TP. H(là nguyên đơn);

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông **Ngô C** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Ông **Mai Mạnh C** – Sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: số 112 Phan Châu Trinh, phường N, quận H, thành phố Đ (theo văn bản ủy quyền số 4602 lập ngày 19/6/2019), ông C – Có mặt.

Bị đơn: Ông **Lê Văn Q**, sinh năm: 1976.

Trú tại: Số 26 Nguyễn Văn Thoại, phường M, quận N, TP. Đ – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/3/2019, các bản trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Mai Mạnh C trình bày:

Ông Lê Văn Q có vay của Ngân hàng TMCP theo Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kèm hợp đồng tín dụng và hợp đồng Thẻ tín dụng (sau đây gọi là hợp đồng), cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng số LD1701100072, giải ngân ngày 11/01/2017

- Số tiền vay: 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng)
- Thời hạn vay: 48 tháng, tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên.
- Mục đích sử dụng vốn: Cho vay tiêu dùng, lãi suất 30%/ năm.

Hợp đồng thẻ tín dụng số 286-P-342258, giải ngân ngày 23/3/2017

- Số tiền vay: 69.000.000đ (sáu mươi chín triệu đồng)
- Thời hạn vay: 60 tháng, tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên.
- Mục đích sử dụng vốn: Cho vay tiêu dùng, lãi suất 35,88%/ năm.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Lê Văn Q đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với , theo đó khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 09/10/2019, ông Lê Văn Q còn nợ Ngân hàng TMCP số tiền 451.643.840đ (trong đó, nợ gốc 241.679.223đ; nợ lãi 196.203.961đ; phạt chậm trả là 13.760.656đ)

Vì vậy, tại phiên tòa, Ngân hàng TMCP yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn Q thanh toán một lần số tiền nợ là: 451.643.840đ.

Ông Lê Văn Q còn phải tiếp tục thanh toán tiền nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng số LD1701100072 và hợp đồng Thẻ tín dụng số 286-P-342258 cho đến khi thanh toán xong mọi khoản nợ cho Ngân hàng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ cho ông Lê Văn Q Thông báo thụ lý vụ án, các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Quyết định tạm ngừng phiên tòa nhưng ông Q đều vắng mặt, không có bản khai nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu về việc chấp hành pháp luật của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng, khẳng định Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Về người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật. Riêng ông Lê Văn Q không tuân theo triệu tập của Tòa án, vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa nên ông phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt của mình. Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” của Ngân hàng TMCP đối với ông Lê Văn Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn, ông Lê Văn Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung, Ông Q phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt của mình.

[2] Về nội dung tranh chấp: Tại phiên tòa, Ngân hàng TMCP yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn Q phải thanh toán một lần toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi và phạt chậm trả, tính đến ngày 09/10/2019 là 451.643.840đ (trong đó, nợ gốc 241.679.223đ; nợ lãi 196.203.961đ; phạt chậm trả là 13.760.656đ).

Ngoài ra, ông Lê Văn Q còn phải tiếp tục thanh toán tiền nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng số LD1701100072 và hợp đồng Thẻ tín dụng số 286-P-342258 cho đến khi thanh toán xong mọi khoản nợ cho Ngân hàng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ cho ông Lê Văn Q thông báo thụ lý vụ án, các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Quyết định tạm ngừng phiên tòa nhưng ông Q đều vắng mặt, không có bản khai nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo các hợp đồng mà ông Lê Văn Q đã ký với Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện và các khoản lãi và tiền phạt chậm trả mà phía nguyên đơn yêu cầu là đúng theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở hồ tài liệu chứng cứ mà bên nguyên đơn cung cấp, HĐXX xét thấy đủ cơ sở để áp dụng Điều 466 Bộ luật dân sự, Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao tuyên buộc ông Lê Văn Q phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP một lần số tiền 451.643.840đ (trong đó, nợ gốc 241.679.223đ; nợ lãi 196.203.961đ; phạt chậm trả là 13.760.656đ).

Ngoài ra, ông Lê Văn Q còn phải tiếp tục thanh toán tiền nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng số LD1701100072 và hợp đồng Thẻ tín dụng số 286-P-342258 cho đến khi thanh toán xong mọi khoản nợ cho Ngân hàng.

[3] Về Án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP đối với ông Lê Văn Q được HĐXX chấp nhận, nên ông Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 451.643.840đ x 5% = 22.582.000đ

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 357, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Điều 147, 227, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP đối với ông Lê Văn Q;

Tuyên xử:

[1] Buộc ông Lê Văn Q phải trả cho Ngân hàng TMCP số tiền 451.643.840đ (bốn trăm năm mươi một triệu, sáu trăm bốn mươi ba nghìn, tám trăm bốn mươi đồng). Trong đó, nợ gốc 241.679.223đ; nợ lãi 196.203.961đ; phạt chậm trả là 13.760.656đ.

[2] Kể từ ngày 10/10/2019, ông Lê Văn Q còn phải tiếp tục thanh toán tiền nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng số LD1701100072 và hợp đồng Thẻ tín dụng số 286-P-342258 cho đến khi thanh toán xong mọi khoản nợ cho Ngân hàng.

[3] **Án phí dân sự sơ thẩm:** Ông Lê Văn Q phải chịu 22.582.000đ (hai mươi hai triệu, năm trăm tám mươi hai nghìn đồng).

[4] Ngân hàng TMCP được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.844.663đ theo biên lai thu số 9503 ngày 04 tháng 4 năm 2019 của cơ quan thi hành án dân sự quận N, TP Đ.

[5] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự
- Chi cục THADS quận N,
- VKSND quận N
- Lưu hồ sơ.

Trần Công Hoan